

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/HS-ST.

Ngày: 24-3-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Minh Thuận;

2. Ông Lục Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 10/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Minh T (tên gọi khác: không), sinh ngày 01/01/2003, tại tỉnh Cà Mau; nơi thường trú: Ấp Hưng Thành, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn Đ và bà Du Thị D; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; ngày 24/8/2022 bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Hữu Thị Yến M (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/5/2002, tại: tỉnh Bạc Liêu; nơi thường trú: ấp Xẻo Dừng, xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khome; tôn giáo: Không; con ông Hữu Văn Q và bà Lương Thị H; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; ngày 02/9/2022, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị hại: Nguyễn Văn M, sinh năm 1965, nơi thường trú: ấp Hai Tốt, xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: tại phòng số 2, nhà trọ Minh Tâm, cạnh đường NA10, thuộc khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Lê Hoàng V, sinh năm 2003, nơi thường trú: Ấp Hưng Thành, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Nhà trọ Hồng Phúc, D14, khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Bùi Trần Nhật T, sinh năm 1991, nơi thường trú: Tổ 1, ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Số 55 đường D10, khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Minh T và Hữu Thị Yên M sống chung như vợ chồng với nhau tại nhà trọ không tên cạnh đường SB1, thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. T có mẹ ruột là bà Du Thị D sống chung như vợ chồng với ông Nguyễn Văn M tại phòng số 2, nhà trọ Minh Tâm, cạnh đường NA10, thuộc khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Giữa T và ông M thường xảy ra mâu thuẫn do ông M nhiều lần chửi và xúc phạm T.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/8/2022, do bức tức việc ông M chửi, nói T lấy trộm tiền nên T chuẩn bị 01 đoạn gỗ tre, dài khoảng 60cm giấu trong ống tay áo khoác Jean rồi đi bộ đến phòng trọ của ông M để đánh dẫn mặt ông M. Khi đến nơi, T thấy ông M đang nằm một mình trên võng trong phòng trọ nên T đi lại rút đoạn tre trong ống tay áo ra cầm giơ đánh ông M thì ông M giơ tay phải ra đỡ nên bị trúng vào ngón trỏ bàn tay phải. T tiếp tục dùng cây đánh trúng vào đầu ông M làm ông M ngã xuống nền phòng trọ, ông M vùng dậy lao vào ôm người T thì bị T đẩy ra và tiếp tục cầm cây đánh trúng vào đầu, mặt nên ông M bỏ chạy ra khỏi phòng trọ trốn. Khi thấy ông M bỏ chạy, T không đuổi theo mà quay người định bỏ đi về thì nhìn thấy chiếc điện thoại Oppo A31, màu xanh trắng của ông M đang để trên loa hát karaoke. Lúc này, T nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của ông M đem bán lấy tiền tiêu xài nên T lấy điện thoại bỏ vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về phòng trọ. Trên đường về, T đã vứt bỏ đoạn cây tre. Khi T về phòng trọ, T điện thoại cho Lê Hoàng V là em họ của T đến chở T đi uống nước. Khoảng 10 phút sau, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 68B1-554.20 đến chở T đi đến quán nước không rõ tên thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát ngồi nói chuyện. Tại đây, T lấy điện thoại Oppo A31 của ông M ra và nói dối với V là điện thoại của T, rồi nhờ V chở đến tiệm cầm đồ ĐT, cạnh đường D10, thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa để cầm cố lấy tiền tiêu xài. Khi đến nơi, T nhờ V đem điện thoại Oppo

A31 vào cầm cố, còn T đứng bên ngoài trông xe. V đi vào gặp anh Bùi Trần Nhật T là chủ tiệm hỏi cầm cố thì anh T chỉ đồng ý cầm điện thoại với số tiền 1.100.000 đồng. V ra hỏi T thì T nhờ V bán luôn điện thoại. V vào bán điện thoại Oppo A31 cho anh T được 1.500.000 đồng rồi ra đưa hết tiền cho T.

Trong lúc V đi vào bên trong tiệm bán điện thoại, T đứng bên ngoài cạnh xe Honda Vario, biển số 68B1-554.20 chờ. T thấy trên xe mô tô biển số 68B1-554.20 đang cắm sẵn chìa khóa, T bật mở cốp xe thì thấy chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 13, màu xanh nước biển. Lúc này, T nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại để sử dụng nên lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đóng cốp xe lại. Sau đó, V chở T về lại phòng trọ của T. Tại đây, T lấy chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 13, màu xanh nước biển đưa cho Yến M và nói điện thoại do T vừa lấy trộm được ở tiệm cầm đồ, nhờ Yến M đem cất giấu. Yến M đồng ý và dùng băng keo dán chiếc điện thoại của T đưa, rồi đem cất giấu phía sau nắp bồn cầu nhà vệ sinh phòng trọ.

Đối với ông Nguyễn Văn M, sau khi bị T đánh, ông M chạy ra ngoài trốn. Khoảng 05 phút sau, ông M quay lại phòng trọ thì phát hiện mất điện thoại Oppo A31. Ông M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 68B1-554.20 của mình đến nhà trọ Hồng P, đường D14, khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát nhờ Lê Hoàng V chở đến Bệnh viện Mỹ Phước cấp cứu. Sau đó, V sử dụng xe mô tô biển số 68B1-554.20 đến chở T đi cầm cố điện thoại thì bị T lén lút lấy trộm thêm điện thoại Iphone 13 của ông M để trong cốp xe. Sau đó, ông M đến Công an phường Mỹ Phước trình báo sự việc. Công an phường Mỹ Phước đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát thụ lý theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ (*bút lục: 66, 70, 71*):

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu xanh, trắng.
- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 promax, màu xanh nước biển.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu gold của Huỳnh Minh T;
- Số tiền 1.500.000 đồng của Huỳnh Minh T.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 30/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu xanh, trắng trị giá là 2.190.000 đồng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 promax (Trung Quốc sản xuất), màu xanh nước biển trị giá là 2.110.000 đồng (*bút lục: 51*).

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 612/2022/GĐPY ngày 31/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với ông Nguyễn Văn M là 13% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ y tế ban hành ngày 28/8/2019. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương đỉnh trái: Vết thương đỉnh trái: Chiều từ trước ra sau, hướng từ trên xuống bờ không sắc gọn, khả năng vật tày gây ra; 02 vết thương trán đỉnh giữa: Chiều nằm ngang, hướng từ trên xuống, bờ hơi nham nhở, khả năng vật tày gây ra; vết thương mặt trái: Chiều nghiêng xuống 45⁰ từ phải sang trái,

hướng từ trước ra sau, bờ hơi nham nhở, khả năng vật tày gây ra; vết thương lòng bàn tay phải, gãy chỏm xương bàn II: Bờ không sắc gọn, khả năng vật tày gây ra (*bút lục số 44-46*).

Quá trình điều tra, Huỳnh Minh T và Hữu Thị Yến M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 02/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu xanh, trắng và 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 promax (Trung Quốc sản xuất), màu xanh nước biển cho ông Nguyễn Văn M; giao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu gold và số tiền 1.500.000 đồng cho Huỳnh Minh T (*bút lục 101 – 102*).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Bùi Trần Nhật T đã nhận lại số tiền 1.500.000 đồng và không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 52/CT-VKSBC ngày 16/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã quyết định:

Truy tố bị cáo Huỳnh Minh T về tội “cố ý gây thương tích” và tội “trộm cắp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Truy tố bị cáo Hữu Thị Yến M về tội “chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T và M khai nhận: Đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả. Các bị cáo không có ý kiến gì đối với Bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 612/2022/GDPY ngày 31/8/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Dương và Kết luận định giá tài sản ngày 30/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát; không có ý kiến gì đối với nội dung Cáo trạng số 52/CT-VKSBC ngày 16/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát.

Bị hại Nguyễn Văn M trình bày: Không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về thương tích; xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo sửa sai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội “cố ý gây thương tích” và tội “trộm cắp tài sản”; bị cáo Hữu Thị Yến M phạm tội “chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”; từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hữu Thị Yến M từ 06 tháng đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo T: Bị cáo xin lỗi bị hại M, bị cáo đã sai, bị cáo hứa sẽ không tái phạm; xin bị hại tha thứ, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được trở về với gia đình.

- Bị cáo Yến M: Bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với Giấy chứng nhận thương tích số 280/CN 2022 ngày 24/8/2022 của Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước; phù hợp với Bản ảnh thương tích của bị hại Nguyễn Văn M và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được hành vi cố ý gây thương tích, chiếm đoạt tài sản của người khác và chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật hình sự, sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng các bị cáo vẫn thực hiện thể hiện ý thức liều lĩnh, xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe và quyền sở hữu về tài sản của người khác.

[2.3] Hành vi dùng đoạn gỗ tre là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn M với tổng tỷ lệ là 13%, thực hiện hành vi có tính chất côn đồ của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích” tội phạm

và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[2.4] Hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu xanh, trắng trị giá là 2.190.000 đồng và 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 promax (Trung Quốc sản xuất), màu xanh nước biển trị giá 2.110.000 đồng, tổng cộng 4.300.000 đồng của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[2.5] Hành vi biết rõ điện thoại kiểu dáng Iphone 13 promax là do bị cáo T trộm cắp mà có nhưng bị cáo Yên M vẫn đồng ý cất giấu giùm bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[2.6] Do đó, bản Cáo trạng số 52/CT-VKSBC ngày 16/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo: Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo T đã chuẩn bị công cụ là một đoạn gỗ tre để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đánh liên tiếp nhiều cái vào đầu, mặt và tay của bị hại M, khi bị hại M vùng dậy ôm bị cáo lại nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đẩy bị hại ra và tiếp tục dùng cây đánh bị hại, bị cáo thực hiện hành vi một cách quyết liệt mang tính chất côn đồ; sau khi bị hại bỏ chạy, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt điện thoại di động của bị hại; trên đường đi tiêu thụ điện thoại thì bị cáo T tiếp tục lén lút chiếm đoạt điện thoại di động để trong cốp xe của bị hại M cho thấy bản chất liều lĩnh và thái độ xem thường pháp luật của bị cáo; bị cáo Yên M biết rõ tài sản do phạm tội mà có nhưng vì tham lam, tư lợi nên bị cáo đồng ý cất giấu cho bị cáo T. Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu về tài sản của bị hại, còn gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án nên cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Đối với hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; bị cáo Yên M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo T là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng mức hình phạt đối với bị cáo Yến M là chưa tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tài sản đã thu hồi giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp, bị hại M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bùi Trần Nhật T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[8] Về chi phí tố tụng: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội “cố ý gây thương tích” và tội “trộm cắp tài sản”; bị cáo Hữu Thị Yến M phạm tội “chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 02 (hai) năm tù về tội “cố ý gây thương tích”.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 08 (tám) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”.

2.3. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Huỳnh Minh T phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2022.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hữu Thị Yến M 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. Về biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Phương